

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2019/HS-ST

Ngày: 24/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Huy Luận.

2/ Bà Lưu Thị Thôi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUỐC H; Sinh năm: 1978; tại Bình Thuận

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố A, phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn L, sinh năm 1940 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1948; có vợ tên Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và có 02 con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 17/5/2019, bị Chủ tịch UBND phường T, thành phố P xử phạt 4.000.000đ (bốn triệu đồng) về hành vi “Gây rối trật tự công cộng và có mang theo vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ” (theo Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Nhân thân: Ngày 30/6/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tại bản án hình sự phúc thẩm số 52/HSPT ngày 30/6/2005). Chấp hành xong ngày 20/8/2007.

Ngày 22/01/1997, bị Chủ tịch UBND phường T dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời hạn 06 tháng tại quyết định số 02/QĐ-UB-HC.

Ngày 09/12/2003, bị Chủ tịch UBND xã H, huyện H xử phạt hành chính số tiền 100.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị bắt quả tang, tạm giữ về hành vi hủy hoại tài sản từ ngày 19/5/2019 đến ngày 29/5/2019 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Ngày 14/6/2019 bị tạm giữ, đến ngày 15/6/2019, bị bắt theo lệnh “Bắt bị can để tạm giam”. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại:

1-Bà Trương Thị Hồng Y, sinh năm 1972 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2-Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng trú tại: Khu phố A, phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/5/2019, sau khi sử dụng ma túy đá, Nguyễn Quốc H đi bộ đến nhà của bà Trương Thị Hồng Y, ông Nguyễn Văn Đ để tìm gặp ông Đ là chồng của bà Y. Khi đến nơi, H gặp bà Y đang đứng ở trước nhà và hỏi bà Y “Ông Đ đâu?”, bà Y trả lời “Anh Đ đi ra ngoài rồi”. Nghĩ bà Y không muốn cho gặp ông Đ nên H tức giận. Lúc này H bất ngờ lấy 01 cái kéo màu đen dài khoảng 20 cm, lưỡi bằng kim loại đang để sẵn trên bàn đá trước nhà của bà Y, ông Đ đồng thời chửi bới, hăm dọa bà Y. Do hoảng sợ nên bà Y bỏ chạy ra khỏi nhà. Khi bà Y bỏ chạy khỏi nhà thì H tiếp tục tiến lại cửa phòng khách, dùng chân đạp vỡ các cánh cửa kính, sau đó H tiếp tục lấy một cái ghế bằng kim loại cao khoảng 40 cm để sẵn trước cửa phòng khách nhà bà Y, ông Đ, đập vào các cánh cửa khác nhau của nhà bà Y, ông Đ gồm cửa phòng ngủ, cửa phòng khách và các cửa sổ khác trong nhà làm hư hỏng và vỡ kính của các cửa này. Tiếp đó H vào bên trong phòng khách đập phá làm hư hỏng các tài sản khác gồm 01 cây quạt gió hiệu Senko, 01 khung hình thờ bằng nhựa. Khi H đang đập phá tài sản thì bà Y đã trình báo Công an phường T đến không chế, đưa H về trụ sở làm việc **và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang**, và thu giữ các vật chứng:

-01 cái ghế bằng kim loại Inox có 04 chân, cao khoảng 40cm, bên trên có mặt hình tròn đường kính 25cm, bị móp méo;

- 01 cái kéo bằng kim loại, cán màu đen, dài khoảng 20cm.

Trong ngày 19/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi nhận các dấu vết hư hỏng tài sản tại nhà bà Y, ông Đ, kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

-01 cửa ra vào có khung bằng kim loại, lắp kính, kích thước (1,86 x 1)m, phần kính vỡ có kích thước (0,88 x 0,89) m, khung kim loại bị cong vênh, biến dạng có kích thước 0,62 x 0,72)m;

-01 cửa sổ loại hai cánh dạng lùa có kích thước (0,68 x 1,2)m, có 01 cánh bị vỡ phần kính rơi khỏi khung kim loại, phần kính vỡ có kích thước (0,54 x 0,56)m.

-01 cửa ra vào dạng hai cánh, có khung bằng kim loại lắp kính bên trên, mỗi cánh có kích thước (2,2 x 0,72)m, phần kính của hai cánh cửa bị vỡ có kích thước (1,47 x 0,68)m, phần kim loại của cánh cửa bên phải bị cong vênh theo hướng từ ngoài vào trong;

-01 cây quạt gió hiệu Senko có đế nhựa hình tròn đường kính 0,45m, phần đế nhựa bị vỡ có kích thước 0,19x 0,05)m;

-01 khung hình thờ bằng nhựa bị gãy vỡ, biến dạng không rõ hình;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 92 ngày 21/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận:

- 01 bộ cửa đi một cánh bằng nhôm kính đơn giá 3.000.000đ, tỷ lệ còn lại của tài sản là 70% = 2.100.000đ, tỷ lệ thiệt hại tài sản là 80% = số tiền thiệt hại là 1.680.000đồng;

-01 cánh cửa sổ bằng nhôm kính đơn giá 1.500.000 đồng, tỷ lệ còn lại của tài sản là 70% = 1.050.000đồng, tỷ lệ thiệt hại là 100% = số tiền thiệt hại là 1.050.000đồng;

- 01 bộ cửa đi hai cánh bằng sắt kính, đơn giá 2.500.000 đồng, tỷ lệ còn lại của tài sản là 70% = 1.750.000đồng, tỷ lệ thiệt hại là 70% = số tiền thiệt hại là 1.225.000đồng.

- 01 chiếc quạt gió bằng nhựa đơn giá 400.000 đồng, tỷ lệ còn lại của tài sản là 50% = 200.000đồng, tỷ lệ thiệt hại là 100% = số tiền thiệt hại là 200.000đồng.

- 01 khung hình thờ bằng nhựa đơn giá 500.000 đồng, tỷ lệ còn lại của tài sản là 50% = 250.000đồng, tỷ lệ thiệt hại tài sản là 100% = 250.000đồng.

Tổng giá trị thiệt hại là **4.405.000đ** (bốn triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng).

Đối với vật chứng thu giữ là 01 cái ghế bằng kim loại Inox, cao 40cm và 01 cây kéo bằng kim loại dài 20cm, cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là bà Trương Thị Hồng Y, bà Y đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với các vật chứng này.

Về phần dân sự: Sau khi bị Nguyễn Quốc H làm hư hỏng tài sản tổng trị giá số tài sản là 4.405.000đ, bà Y, ông Đ chỉ yêu cầu Nguyễn Quốc H bồi thường số tiền 4.000.000đ, đến nay H chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Trong quá trình được tại ngoại để điều tra về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản trên thì vào lúc 10 giờ 50 phút ngày 12/6/2019, tại đường nội bộ thuộc khu phố A, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Quốc H đã có hành vi chặn đầu xe mô tô của ông Lê Khắc T sinh năm 1967 HKTT khu phố A, phường T, thành phố P chửi bới và dùng tay, chân đánh vào người của ông Lê Khắc T. Công an phường T đang lập hồ sơ giải quyết vụ việc này thì vào lúc 17 giờ 45 phút ngày 14/6/2019, tại nhà bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1973, HKTT khu phố A, phường T) H tiếp tục có hành vi chửi bới, dùng tay, chân đánh ông Nguyễn Chí Thanh T, sinh năm 1979, HKTT khu phố C, phường T.

Đối với hành vi dùng tay chân đánh ông Lê Khắc T và ông Nguyễn Chí Thanh T vào ngày 12/6/2019 và ngày 14/6/2019 của Nguyễn Quốc H, ông Lê Khắc T và ông

Nguyễn Chí Thanh T có đơn từ chối giám định thương tích của bản thân vì cho rằng thương tích nhẹ nên không xử lý về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo xác định nội dung cáo trạng truy tố không oan sai, đã nêu đúng và đầy đủ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

Ý kiến của người bị hại: Trong đơn xin xét xử vắng mặt bị hại ông Đ, bà Y giữ nguyên yêu cầu buộc bị cáo Nguyễn Quốc H bồi thường cho bị hại 4.000.000đ và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 178, điểm d khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

-Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải bồi thường cho bà Trương Thị Hồng Y, ông Nguyễn Văn Đ thiệt hại về tài sản do bị H đập phá làm hư hỏng là 4.000.000đ.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về căn cứ buộc tội bị cáo*:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, kết luận định giá tài sản thiệt hại, biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/5/2019, tại nhà của bà Trương Thị Hồng Y và ông Nguyễn Văn Đ, thuộc khu phố A, phường T, thành phố P, Nguyễn Quốc H sau khi gặp bà Y hỏi tìm gặp ông Đ là chồng của bà Y, không có ông Đ ở nhà, H đã vô cớ thực

hiện hành vi đập phá tài sản của bà Trương Thị Hồng Y và ông Nguyễn Văn Đ làm vỡ hư hỏng 01 bộ cửa đi một cánh bằng nhôm kính thiệt hại 1.680.000đồng (tỷ lệ thiệt hại tài sản là 80%); 01 cánh cửa sổ bằng nhôm kính thiệt hại 1.050.000đồng (tỷ lệ thiệt hại là 100%); 01 bộ cửa đi hai cánh bằng sắt kính, thiệt hại 1.225.000đồng (tỷ lệ thiệt hại là 70%); 01 chiếc quạt gió bằng nhựa, thiệt hại 200.000đồng (tỷ lệ thiệt hại là 100%); 01 khung hình thờ bằng nhựa thiệt hại 250.000đồng (tỷ lệ thiệt hại tài sản là 100%). Tổng giá trị thiệt hại là **4.405.000đ** (bốn triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng).

Đối với hành vi của do Nguyễn Quốc H thực hiện dẫn đến làm thiệt hại hoàn toàn 01 cánh cửa sổ bằng nhôm kính, thiệt hại 1.050.000đồng (tỷ lệ thiệt hại là 100%), 01 chiếc quạt gió bằng nhựa; thiệt hại 200.000đồng (tỷ lệ thiệt hại là 100%); 01 khung hình thờ bằng nhựa thiệt hại 250.000đồng (tỷ lệ thiệt hại tài sản là 100%) là hành vi hủy hoại tài sản, tuy nhiên tổng giá trị thiệt hại của hành vi hủy hoại tài sản là 1.500.000đ, giá trị thiệt hại tài sản nhỏ hơn so với tổng giá trị thiệt hại tài sản do Nguyễn Quốc H làm hư hỏng: 01 bộ cửa đi một cánh bằng nhôm kính thiệt hại 1.680.000đồng (tỷ lệ thiệt hại tài sản là 80%); 01 bộ cửa đi hai cánh bằng sắt kính, thiệt hại 1.225.000đồng (tỷ lệ thiệt hại là 70%), tổng giá trị thiệt hại do hành vi Nguyễn Quốc H làm hư hỏng tài sản là 2.905.000đ nên hành vi hủy hoại tài sản do Nguyễn Quốc H thực hiện được thu hút về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Như vậy, hành vi do Nguyễn Quốc H thực hiện như đã nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H với tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn tại cáo trạng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo :*

Đánh giá về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án cho thấy, bản thân bị cáo không mâu thuẫn gì với vợ chồng bà Trương Thị Hồng Y, ông Nguyễn Văn Đ nhưng bị cáo đã ngang nhiên và vô cớ xông vào nhà của họ đập phá làm hư hỏng tài sản; Hành vi phạm tội rất ngang ngược, càn quấy, mang tính chất côn đồ. Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện trong vụ án là nguy hiểm cho xã hội không những xâm hại đến quan hệ về quyền sở hữu hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự trị an địa phương.

[4] *Về nhân thân của bị cáo:*

Xét Nguyễn Quốc H có 01 tiền sự về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng và có mang theo vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ*” bị Chủ tịch UBND phường T, thành phố P xử phạt 4.000.000đ (bốn triệu đồng) vào ngày 17/5/2019 và về nhân thân: ngày 22/01/1997, bị Chủ tịch UBND phường T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời hạn 06 tháng; ngày 09/12/2003, bị Chủ tịch UBND xã H, huyện H xử phạt hành chính số tiền 100.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 30/6/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự phúc thẩm số 52/HSPT ngày 30/6/2005, chấp hành xong ngày 20/8/2007. Qua đó cho thấy bị cáo rất thiếu ý thức tuân thủ pháp luật, là người khó cải tạo giáo dục.

Trong thời gian đang bị điều tra để truy cứu trách nhiệm Hình sự về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản bị cáo lại thực hiện hành vi dùng tay, chân đánh ông Lê Khắc T và ông Nguyễn Chí Thanh T vào ngày 12/6/2019 và ngày 14/6/2019. Tuy nhiên, do ông Lê Khắc T và ông Nguyễn Chí Thanh T có đơn từ chối giám định thương tích của bản thân vì cho rằng thương tích nhẹ nên không xử lý về hành vi cố ý gây thương tích đối với bị cáo, nhưng Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét toàn diện khi lượng hình đối với bị cáo.

Với nhân thân xấu và tính chất mức độ hành vi phạm tội như đã phân tích, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm chung.

Thời gian bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 19/5/2019 đến ngày 29/5/2019, tạm giữ ngày 14/6/2019 sẽ được khấu trừ vào phần hình phạt tù bị cáo phải chấp hành tại bản án.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất côn đồ vô cớ đập phá làm hư hỏng tài sản của gia đình ông Đ, bà Y, do vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về phần bồi thường dân sự:

Ông Nguyễn Văn Đ, bà Trương Thị Hồng Y bị hư hỏng tài sản là 4.405.000đ nhưng chỉ yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc H bồi thường về dân sự số tiền 4.000.000đ, bị cáo H đã đồng ý bồi thường số tiền trên cho ông Đ, bà Y. Xét việc thỏa thuận bồi thường này là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Căn cứ vào** quy định tại khoản 1 Điều 178 , điểm d khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

[2] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 15/6/2019. Thời gian bị cáo Nguyễn Quốc H bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 19/5/2019 đến ngày 29/5/2019 và tạm giữ ngày 14/6/2019 được khấu trừ vào phần hình phạt tù bị cáo Nguyễn Quốc H phải chấp hành tại bản án.

[3] Trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46, Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015:

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Đ, bà Trương Thị Hồng Y số tiền thiệt hại do tài sản bị hư hỏng là 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/9/2019); người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp. Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án tp. Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thủy Tiên

Phan Thiết, ngày 31 tháng 10 năm 2019

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ hồ sơ hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2019/TL-HSST ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Xét thấy bản án sơ thẩm số 117/2019/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết có những sai sót, nhầm lẫn trong việc đánh máy cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

- Về nội dung tại dòng thứ 04 và dòng thứ 05 từ trên xuống trang số 2 của bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “..... *“Cấm đi khỏi nơi cư trú”*. Ngày 14/6/2019 bị tạm giữ, đến ngày 15/6/2019 bị bắt...”.
Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “..... *“Cấm đi khỏi nơi cư trú”*. Đến ngày 15/6/2019 bị bắt...”.

- Về nội dung tại dòng thứ 12 và dòng thứ 13 từ trên xuống trang số 6 của bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “...*tạm giữ từ ngày 19/5/2019 đến ngày 29/5/2019, tạm giữ ngày 14/6/2019 sẽ được khấu trừ vào phần hình phạt tù...*” và dòng thứ 02, dòng thứ 03 từ dưới lên trang số 6 của bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “...*tạm giữ từ ngày 19/5/2019 đến ngày 29/5/2019 và tạm giữ ngày 14/6/2019 được khấu trừ vào phần hình phạt tù...*”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “...*tạm giữ từ ngày 19/5/2019 đến ngày 29/5/2019 được khấu trừ vào phần hình phạt tù...*”.

Nơi nhân:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.Phan Thiết;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- Công an TP.Phan Thiết;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thị hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy Tiên